

Quỹ mở trái phiếu VNDCF

TỐI ƯU TIỀN NHÀN RỒI NGẮN HẠN RÚT SỚM KHÔNG MẤT LÃI TÍCH LŨY

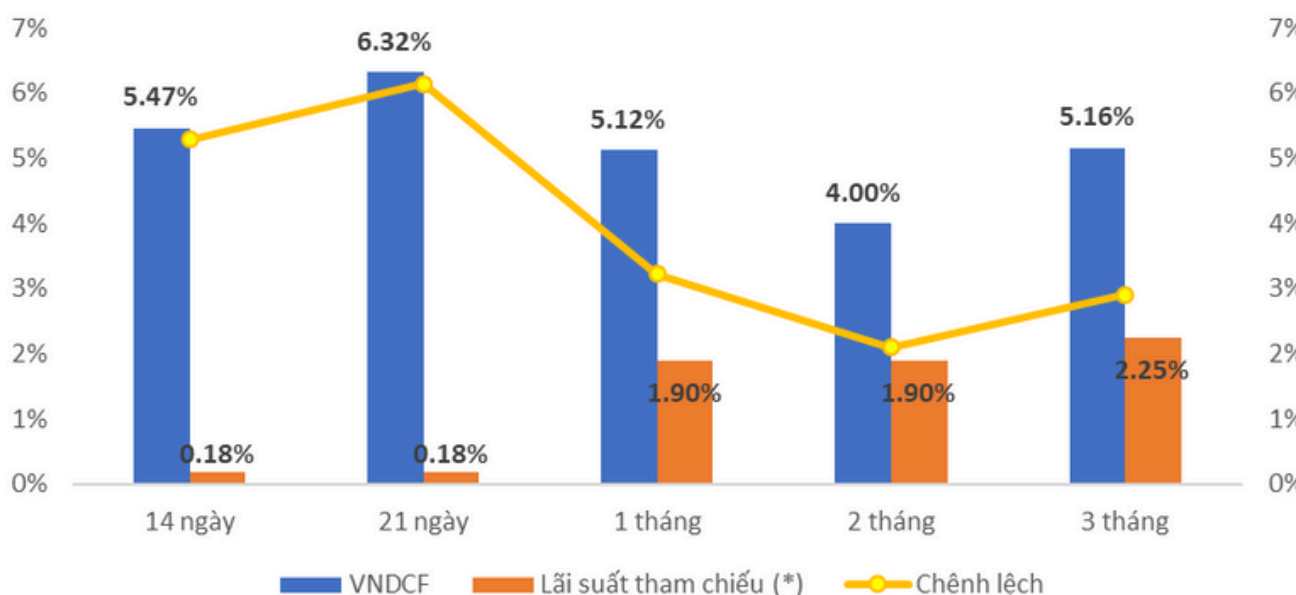


Hiệu quả đầu tư thực tế của Quỹ VNDCF (Cash Fund)

Kỳ hạn	Giá CCQ 30/09/2024	14 ngày	21 ngày	1 tháng	2 tháng	3 tháng	4 tháng
Giá CCQ	10.645,27	10.612,10	10.595,64	10.589,49	10.563,12	10.496,35	10.475,39
Tăng trưởng Giá CCQ		0.31%	0.47%	0.53%	0.78%	1.42%	1.62%
Phí bán		0.00%	0.00%	0.00%	0.00%	0.00%	0.00%
Thuế Thu nhập cá nhân		0.1%	0.1%	0.1%	0.1%	0.1%	0.1%
Lợi suất của NĐT theo năm (sau khi trừ thuế và phí)		5.47%	6.32%	5.12%	4.00%	5.16%	4.49%
Lãi suất tham chiếu (*)		0.18%	0.18%	1.9%	1.9%	2.25%	2.25%

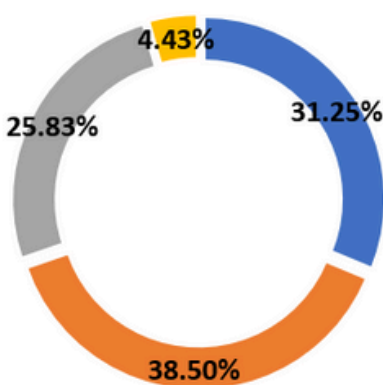
(*) Lãi suất tiết kiệm theo năm trung bình của 4 NHTM lớn

Hiệu quả đầu tư VNDCF so với LS tham chiếu



Hiệu quả đầu tư trong quá khứ không hàm ý hay đảm bảo lợi nhuận của Quỹ trong tương lai

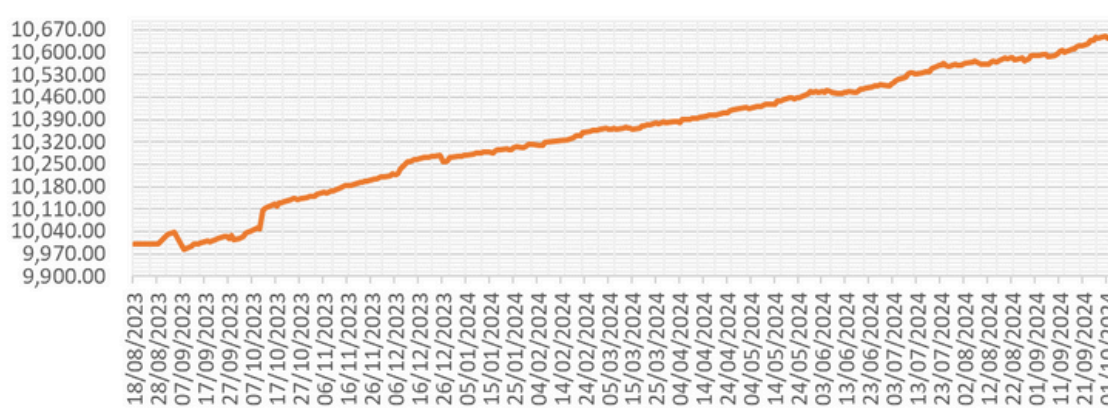
PHÂN BỐ TÀI SẢN VNDCF - 30/09/2024



- Tiền, tương đương tiền
- Trái phiếu niêm yết
- Chứng chỉ tiền gửi
- Trái phiếu chuẩn bị niêm yết

GIÁ CCQ KỂ TỪ NGÀY THÀNH LẬP TỚI 30/09/2024

NAV/1CCQ



TOP DANH MỤC ĐẦU TƯ

STT	Loại tài sản	Mã tài sản	Tỷ lệ nắm giữ
1	Trái Phiếu Niêm Yết	CVT122008_ Công ty Cổ phần CMC	18.22%
2	Trái Phiếu Niêm Yết	VBA123036_Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam	6.86%
3	Chứng chỉ tiền gửi	VPBFC/CCTG-17479_Công Ty Tài Chính TNHH Ngân Hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC	6.7%
4	Trái phiếu niêm yết	VHM121025_Công ty Cổ phần Vinhomes	6.07%
5	Trái phiếu chưa niêm yết	HDBC7Y202302 - Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	4.43%

Quỹ mở trái phiếu VNDCF

TỐI ƯU TIỀN NHÀN RỒI NGẮN HẠN
RÚT SỚM KHÔNG MẤT LÃI TÍCH LŨY



BÁO CÁO THÁNG 09/2024 CỦA QUỸ VNDCF

Lãi suất điều hành của các ngân hàng trung ương lớn trên thế giới

Ngày 18/9, Ngân hàng Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã quyết định cắt giảm lãi suất lần đầu tiên kể từ năm 2020, theo đó, lãi suất chính sách của Mỹ giảm 0,5% về mức 4,75%-5%. Động thái nới lỏng chính sách mạnh tay của FED được đưa trong bối cảnh cả bức tranh việc làm và lạm phát của Mỹ đều cho thấy dấu hiệu suy giảm. Tuy nhiên quyết định này lại quyết liệt hơn so với kỳ vọng của thị trường trước đó do hầu hết các chỉ số kinh tế Mỹ đều có vẻ khá vững chắc.

Ngày 12/9, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã quyết định cắt giảm lãi suất 0,25% xuống còn 3,5%. Đây là lần cắt giảm lãi suất thứ hai trong năm nay của ECB trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế khu vực đồng tiền chung châu Âu đang chững lại và lạm phát vẫn đang trong mục tiêu hạ về 2%. Bà Christine Lagarde (chủ tịch ECB) cũng phát tín hiệu ECB sẽ có thêm những đợt cắt giảm lãi suất trong thời gian tới, nhưng hạ thấp khả năng có một đợt giảm lãi suất tại cuộc họp tiếp theo vào tháng 10.

Trong cuộc họp ngày 19/9, Ngân hàng Trung ương Anh (BOE) vẫn quyết định giữ nguyên lãi suất ở mức 5%, phù hợp với dự đoán của thị trường và kỳ vọng của các chuyên gia kinh tế. Lạm phát tháng 8 so với cùng kỳ của Anh đã tăng lên 2,2%; trong khi lạm phát lõi (không bao gồm chi phí năng lượng và thực phẩm) tăng lên 3,6% vượt nhẹ so với dự báo là 3,5%. Về chính sách trong tương lai, các nhà hoạch định nhấn mạnh rằng các quyết định sẽ được đưa ra theo từng cuộc họp.

Trong cuộc họp ngày 20/9, Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) đưa ra quyết định giữ nguyên lãi suất ngắn hạn ở mức 0,25%; đồng thời nâng dự báo về tiêu dùng. Đây được xem là một tín hiệu cho thấy sự lạc quan của các nhà hoạch định chính sách tiền tệ rằng phục hồi kinh tế đang duy trì vững và sẽ cho phép tăng lãi suất trong những tháng sắp tới. Thống đốc BOJ Kazuo Ueda cũng nhấn mạnh rằng BOJ sẵn sàng tăng lãi suất thêm nếu lạm phát duy trì xu hướng đạt mục tiêu 2% một cách bền vững

Ngày 25/9, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBOC) đã quyết định cắt giảm lãi suất cho các khoản vay trung hạn trong một động thái phù hợp với các biện pháp nới lỏng chính sách mạnh tay nhất sau đại dịch nhằm củng cố nền kinh tế đang đình trệ. PBOC cũng thông báo, từ ngày 27/9 sẽ cắt giảm 0,5% tỷ lệ dự trữ bắt buộc đối với các tổ chức tài chính nước này.

Lãi suất tiền gửi ngân hàng trong nước

Theo thống kê, trong tháng 09/2024 đã có 12 Ngân hàng tiếp tục tăng lãi suất huy động, tuy nhiên tăng nhẹ chỉ ở mức 0,1-0,3%/năm tại các NHTM có quy mô vừa và nhỏ và chủ yếu tăng ở các kỳ hạn ngắn.

Nhóm ngân hàng quốc doanh không có sự thay đổi lãi suất trong tháng, vẫn đang áp dụng biểu lãi suất huy động niêm yết ở mức thấp lịch sử (4.6- 4.7% với kỳ hạn 12 tháng)

Hiện tại, mức lãi suất huy động cao nhất hệ thống là 6,1%/năm tại Saigonbank, Oceanbank, NCB và SHB, áp dụng cho các khoản tiền gửi online kỳ hạn 24-36 tháng; HDBank áp dụng cho tiền gửi online kỳ hạn 18 tháng. Ở kỳ hạn 12 tháng, Đông Á Bank đang niêm yết lãi suất cao nhất hệ thống là 5,8%/năm.

Cập nhật đầu tháng 10/2024	BQ LS tại quầy Ngân hàng quốc doanh	BQ LS gửi online Ngân hàng quốc doanh	BQ LS cao nhất TOP10 Ngân hàng TMCP tư nhân
1 tháng	1,68%	1,95%	3,50%
3 tháng	1,98%	2,30%	3,74%
6 tháng	2,98%	3,25%	4,73%
12 tháng	4,68%	4,70%	5,24%

